TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/DS - ST.
Ngày: 28/02/2018.
V/v tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm.

Ông Nguyễn Thanh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2017/TLST - DS ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 19 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐDS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Dương Quang Đ, sinh năm 1969 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Lữ Minh Q, sinh năm 1983 (có mặt).

Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 19/10/2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án ông Dương Quang Đ (nguyên đơn) trình bày: Vào năm 2014 ông có tham gia chơi hụi và mua hụi do bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q làm chủ hụi. Đến ngày 15/10/2016 âm lịch thì ông Q và bà T tuyên bố đình hụi. Số tiền hụi bà T và ông Q còn thiếu ông là 28.650.000 đồng. Nay ông yêu cầu ông Q và bà T trả lại cho ông số tiền hụi còn nợ là 28.650.000 đồng (hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Ý kiến bà Nguyễn Kim T (bị đơn) trình bày: Bà thừa nhận có nợ của ông Dương Quang Đ số tiền hụi là 28.650.000 đồng. Nay bà đồng ý trả cho ông Đ số tiền 28.650.000 đồng (hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay ông Đ vẫn bảo lưu quan điểm yêu cầu bà T và ông Q thanh toán số tiền nợ hụi còn lại 28.650.000 đồng. Đối với ông Q thừa nhận có nợ ông Đ số tiền nợ hụi như đã nêu trên và xin được trả dần. Bà T vắng mặt nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Vụ việc yêu cầu của ông Dương Quang Đ được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là bà Nguyễn Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim T tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Việc tham gia chơi hụi giữa ông Dương Quang Đ và bà Nguyễn Kim T, ông Lữ Minh Q là thực tế có xảy ra, đôi bên thỏa thuận hụi có lãi và chủ hụi được hưởng hoa hồng trên những lần mở hụi. Trong quá trình chơi hụi, bà T và ông Q đã không làm tròn trách nhiệm của người chủ hụi là tiếp tục mở hụi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Đ. Hiện tại các phần hụi đã bị đình và các đương sự không xác định rõ được số tiền hụi cụ thể mà ông Đ đã đóng cho bà T, ông Q. Nhưng phía ông Đ yêu cầu bà T và ông Q có nghĩa vụ trả cho bà số tiền nợ hụi là 28.650.000 đồng, phía bà T thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Đ số tiền 28.650.000 đồng. Tại phiên tòa ông Q có mặt thừa nhận khoản nợ hụi trên đối với ông Đ và đồng ý thanh toán số tiền trên lại cho ông Đ. Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Dương Quang Đ đòi thanh toán nợ hụi là 28.650.000 đồng đối với bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q.

[3] Kể từ khi ông Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà bà T và ông Q chậm trả khoản tiền trên cho ông Đ thì bà T và ông Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền phải thanh toán cho ông Dương Quang Đ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 28.650.000 đồng x 5% = 1.432.500 đồng. Phần tạm ứng án phí của ông Đ được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim T tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Quang Đ kiện bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q yêu cầu trả tiền nợ hụi. Buộc bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q có trách nhiệm trả cho ông Dương Quang Đ số tiền hụi là 28.650.000 đồng (hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ khi ông Dương Quang Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q chậm trả khoản tiền trên cho ông Dương Quang Đ thì bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Kim T và ông Lữ Minh Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.432.500 đồng

Ông Dương Quang Đ đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 358.000 đồng theo biên lai số 0013918 ngày 19 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ông Đ được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Minh Khánh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Khánh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Minh Khánh